



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thiết kế tủ điện - MH1102045

Giám thị 1: Phạm Văn Dũng

Ký tên:

Mã lớp học phần: 24311MH110204501

Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: Châu Lê Sơn

Ký tên:

Giảng viên giảng dạy: Phạm Văn Dũng

Giám thị 3:

Ký tên:

Ngày thi: 17/07/2025

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: A1.16

Giám thị 4:

Ký tên:

STT	Mã SV	Họ và tên	Chiến	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310030027	Đặng Minh	Chiến	21/09/2005			7,6	Bảy sáu	C25DDT	
2	2310030007	Trần Thành	Chương	16/02/2005			6,1	Sáu một	C25DDT	
3	2310030019	Đoàn Tấn	Dũng	31/08/2005			7,5	Bảy năm	C25DDT	
4	2310030024	Đỗ Thành	Đạt	11/02/2005			8,0	Tám	C25DDT	
5	2310030012	Trương Văn	Đăng	20/08/2004			8,2	Tám hai	C25DDT	
6	2310030013	Lê Hoàng	Đỉnh	10/04/2005			7,6	Bảy sáu	C25DDT	
7	2310030011	Nguyễn Trường	Giang	23/11/2005			5,0	Năm	C25DDT	
8	2310030022	Võ Văn	Hiệp	31/03/2005			8,0	Tám	C25DDT	
9	2310040013	Trần Hoàng	Huy	20/04/2005			8,7	Bảy bảy	C25DDT	
10	2310030025	Nguyễn Văn	Kha	05/04/2005			7,7	Bảy bảy	C25DDT	
11	2310030026	Ngô Hoàng	Khang	26/01/2005			8,8	Bảy tám	C25DDT	
12	2310030009	Nguyễn Đăng Tuấn	Kiệt	09/05/2005			5,0	Năm	C25DDT	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 12 vắng thi: 0. Số bài thi/Số tờ: 12 /

Số sinh viên đạt: 12 Tỷ lệ đạt: 100 %

Ngày: 18 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 18 tháng 7 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thiết kế tủ điện - MH1102045

Giám thị 1: Phạm Văn Dũng

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 24311MH110204501 Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: Châu Lê Sơn

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Phạm Văn Dũng

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 17/07/2025 Giờ thi: 13h30 Phòng thi: A1.16

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310030029	Nguyễn Hữu Lực	02/07/2004			510	Năm	C25DDT	
2	2310030001	Ong Lê Quang Mỹ	13/05/2002			82	Tám hai	C25DDT	
3	2310030014	Lê Trung Nhân	26/10/2005			870	Tám	C25DDT	
4	2310030005	Nguyễn Tấn Phong	01/01/2005			878	Bảy tám	C25DDT	
5	2310030018	Nguyễn Hiếu Thuận	15/01/2005			79	Bảy chín	C25DDT	
6	2310030017	Trà An Thuận	21/12/2005			55	Năm năm	C25DDT	
7	2310030002	Nguyễn Khánh Văn	12/12/2005			88	Tám tám	C25DDT	
8	2310030028	Trương Thành Vinh	23/07/2005			50	Năm	C25DDT	
9	2310030016	Nguyễn Anh Vũ	20/06/2005			84	Bảy tư	C25DDT	
10	2310030004	Phạm Thanh Vũ	19/04/2005			88	Tám tám	C25DDT	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 10 vắng thi: 1. Số bài thi/Số tờ: 10 /

Số sinh viên đạt: 10 Tỷ lệ đạt: 100 %

Ngày 17 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

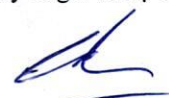


ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 17 tháng 7 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thiết kế tử điện - MH1102045

Mã lớp học phần: 24311MH110204501 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Văn Dũng - (07015)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: I.V. Dũng Ký tên: 

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Chiến	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030027	Đặng Minh	Chiến	21/09/2005	C25DDT		70	Bảy	
2	2310030007	Trần Thành	Chương	16/02/2005	C25DDT		75	Bảy năm	
3	2310030019	Đoàn Tấn	Dũng	31/08/2005	C25DDT		70	Tám	
4	2310030024	Đỗ Thành	Đạt	11/02/2005	C25DDT		80	Tám	
5	2310030012	Trương Văn	Đăng	20/08/2004	C25DDT		72	Bảy hai	
6	2310030013	Lê Hoàng	Đỉnh	10/04/2005	C25DDT		72	Bảy hai	
7	2310030011	Nguyễn Trường	Giang	23/11/2005	C25DDT		76	Bảy sáu	
8	2310030022	Võ Văn	Hiệp	31/03/2005	C25DDT		68	Sáu tám	
9	2310040013	Trần Hoàng	Huy	20/04/2005	C25DDT		65	Sáu năm	L2
10	2310030025	Nguyễn Văn	Kha	05/04/2005	C25DDT		65	Sáu năm	
11	2310030026	Ngô Hoàng	Khang	26/01/2005	C25DDT		72	Bảy hai	
12	2310030009	Nguyễn Đăng Tuấn	Kiệt	09/05/2005	C25DDT		68	Sáu tám	
13	2310030029	Nguyễn Hữu	Lực	02/07/2004	C25DDT		65	Sáu năm	
14	2310030001	Ong Lê Quang	Mỹ	13/05/2002	C25DDT		85	Tám năm	
15	2310030006	Đỗ Nhật	Nguyễn	29/04/2004	C25DDT		-	-	L2
16	2310030014	Lê Trung	Nhân	26/10/2005	C25DDT		60	Sáu	
17	2310030005	Nguyễn Tấn	Phong	01/01/2005	C25DDT		72	Tám hai	
18	2310030018	Nguyễn Hiếu	Thuận	15/01/2005	C25DDT		60	Sáu	
19	2310030017	Trà An	Thuận	21/12/2005	C25DDT		65	Sáu năm	
20	2310030002	Nguyễn Khánh	Văn	12/12/2005	C25DDT		72	Tám hai	
21	2310030028	Trương Thành	Vinh	23/07/2005	C25DDT		60	Sáu	
22	2310030016	Nguyễn Anh	Vũ	20/06/2005	C25DDT		68	Sáu tám	
23	2310030004	Phạm Thanh	Vũ	19/04/2005	C25DDT		80	Tám	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 22 vắng thi: 01 . Số bài thi: 22 / _____.

Ngày: 28 tháng 6 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

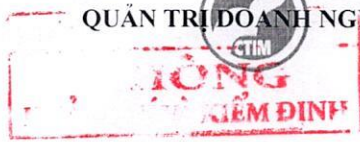
ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 28 tháng 6 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thiết kế tủ điện - MH1102045

Mã lớp học phần: 24311MH110204501 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Văn Dũng - (07015)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: P.V. Dũng Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Chiến	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030027	Đặng Minh	Chiến	21/09/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	6,7	Sáu bảy	
2	2310030007	Trần Thành	Chương	16/02/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	6,3	Sáu ba	
3	2310030019	Đoàn Tấn	Dũng	31/08/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	3,8	Ba tám	
4	2310030024	Đỗ Thành	Đạt	11/02/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	6,7	Sáu bảy	
5	2310030012	Trương Văn	Đăng	20/08/2004	C25DDT	<u>[Signature]</u>	4,9	Bốn chín	
6	2310030013	Lê Hoàng	Đình	10/04/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	6,6	Sáu sáu	
7	2310030011	Nguyễn Trường	Giang	23/11/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	5,0	Năm chín	
8	2310030022	Võ Văn	Hiệp	31/03/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	3,7	Ba bảy	
9	2310040013	Trần Hoàng	Huy	20/04/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	3,7	Ba bảy	L2
10	2310030025	Nguyễn Văn	Kha	05/04/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	4,7	Bốn bảy	
11	2310030026	Ngô Hoàng	Khang	26/01/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	4,2	Bốn hai	
12	2310030009	Nguyễn Đăng Tuấn	Kiệt	09/05/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	5,2	Năm hai	
13	2310030029	Nguyễn Hữu	Lực	02/07/2004	C25DDT	<u>[Signature]</u>	5,0	Năm	
14	2310030001	Ong Lê Quang	Mỹ	13/05/2002	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,3	Bảy ba	
15	2310030006	Đỗ Nhật	Nguyên	29/04/2004	C25DDT	-	-	-	L2
16	2310030014	Lê Trung	Nhân	26/10/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	6,3	Sáu ba	
17	2310030005	Nguyễn Tấn	Phong	01/01/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,3	Bảy ba	
18	2310030018	Nguyễn Hiếu	Thuận	15/01/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	3,8	Ba tám	
19	2310030017	Trà An	Thuận	21/12/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	6,3	Sáu ba	
20	2310030002	Nguyễn Khánh	Văn	12/12/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,2	Bảy hai	
21	2310030028	Trương Thành	Vinh	23/07/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	5,4	Năm bốn	
22	2310030016	Nguyễn Anh	Vũ	20/06/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	3,7	Ba bảy	
23	2310030004	Phạm Thanh	Vũ	19/04/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	3,0	Ba	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 22 vắng thi: 1 Số bài thi: 22 / _____.Ngày: 25 tháng 6 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 25 tháng 6 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng